

TỈNH NGHỆ AN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 136/2020/HSST

Ngày: 12/5/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Tố Tâm, bà Phạm Thị Chiến

- Thư ký phiên tòa: ông Đặng Văn Dương - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Vinh.

- Đại diện VKSND Thành phố Vinh tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Huệ – Chức vụ: kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 117/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Viết T** - Sinh ngày 14/12/1992.

Nơi ĐKNKTT: Khối 11, phường H, thành phố V, tỉnh A.

Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Con ông: Nguyễn Viết X – Sinh năm 1962

Con bà: Nguyễn Thị Bích T – Sinh năm 1971

Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1992. Con có 01 con, sinh năm 2015.

Tiền án: Bản án số 391 ngày 17/9/2018, TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 25/8/2019.

BP cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2020 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng ngày 12/01/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá Nguyễn Viết T gọi điện cho một người tên là H (T không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể). Qua điện thoại Tiến hỏi và mua một gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, H đồng ý và hẹn T đến khu vực sân bóng phường Hưng Dũng, thành phố V để giao dịch. Sau đó, T đi đến điểm hẹn và gọi điện cho H thì H hướng dẫn đi đến cột điện cạnh sân bóng để lại 300.000 đồng và lấy 01 gói ma túy đá, được gói bên ngoài bằng bao ni lông màu trắng dưới chân cột điện. Sau khi mua được ma túy, T đi về nhà ở khối 11, phường H, thành phố V cất

giấu gói ma túy trước nhà. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/01/2020, T mang gói ma túy mà T cất giấu trước đó bắt xe taxi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi qua số nhà 75 đường Q thuộc phường L thì gặp bạn Trần Bá Tuấn A, sinh năm 1997, trú tại khối 12, phường Đ, thành phố V, tỉnh A. T rủ Tuấn A cùng ngồi lên xe taxi và đi ăn đêm (Tuấn A không biết Tiến cất giấu ma túy trong người). Khi xe đi tải đi đến trước số nhà 188 đường Hồng Bàng thuộc khối T, phường L, thành phố V, tỉnh A thì T và Tuấn A xuống xe taxi để vào quán ăn đêm, khi T và Tuấn A đang đi bộ ở lề đường thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V kiểm tra. Quá trình kiểm tra do hoảng sợ nên T đã thả gói ma túy đá từ tay trái xuống đất. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ dưới đất ngay vị trí T đứng 01 gói bằng bao ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng gold, bên trong có số thuê bao 0854095567. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an thành phố V lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an thành phố V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Nguyễn Viết T khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 14/01/2020 và Kết luận giám định số 180/KL-PC09 ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Viết T gửi tới giám định là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,180 gam.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong đựng số ma túy mathamphetamine và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng gold, bên trong có số thuê bao 0854095567, thu giữ của Nguyễn Viết T được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố V.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 158 ngày 19/3/2020 VKSND Thành phố Vinh đã truy tố Nguyễn Viết T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015.

Tại phiên tòa đại diện VKS thực hành quyền công tố giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng VKS đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T mức án từ 13 đến 15 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Áp dụng điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS 2015: tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong đựng số ma túy

methamphetamine và sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng gold đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội.

Căn cứ các chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của VKS và bị cáo.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra và điều tra viên, Viện kiểm sát và kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động điều tra, truy tố. Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các văn bản, tài liệu, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Viết T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng VKS đã truy tố, bị cáo thừa nhận vào khoảng 01 giờ ngày 14/01/2020, tại trước số nhà 188, đường Hồng Bàng, khối T, phường L, thành phố V, tỉnh A, bị cáo đang cất giữ trái phép 0,180 gam ma túy methamphetamine mục đích để sử dụng, khi chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an thành phố V phát hiện bắt quả tang. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Viết T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015.

Xét tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, đáng lẽ phải lấy đó làm bài học răn mình để làm người có ích cho xã hội nhưng bị cáo lại thiếu bản lĩnh, dẫn đến tiếp tục phạm tội chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém, lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên cần phải xử lý nghiêm. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

Tuy nhiên xét bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo có ông bà nội công với cách mạng, bác ruột là liệt sỹ nên

cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi lượng hình phạt. Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong đựng số ma túy Methamphetamine là hàng cấm cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng gold đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội cần sung vào ngân sách nhà nước.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 BLHS năm 2015: Xử phạt: Nguyễn Viết T 13 (Mười ba) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam 14/01/2020.

Về vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS 2015: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong đựng số ma túy mathamphetamine là vật chứng vụ án. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng gold, máy bị vỡ màn hình. Các vật chứng này hiện có tại Chi cục thi hành án thành phố Vinh có đặc điểm theo phiếu nhập kho số NK 0229 ngày 26 tháng 3 năm 2020.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS 2015, Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Viết T phải chịu 200.000đ(hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP V;
- VKSND Tỉnh NA
- Chi cục THADSTP V;
- Công an TP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Bị cáo, lưu HS
- Lưu HS

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

